

Số: *4002* /TCT-CS
V/v: hoá đơn

Hà Nội, ngày 16 tháng 9 năm 2014

Kính gửi:

- Cục Thuế thành phố Hồ Chí Minh;
- Cục Thuế thành phố Hà Nội.

Tổng cục Thuế nhận được công văn số 5608/CT-AC ngày 16/07/2014 của Cục Thuế thành phố Hồ Chí Minh và công văn số 39331/CT-TTr4 ngày 14/8/2014 của Cục Thuế thành phố Hà Nội về vướng mắc trong quá trình thực hiện Thông tư số 39/2014/TT-BTC. Về vấn đề này, sau khi lấy ý kiến các đơn vị và được sự đồng ý của Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Tại khoản 2 Điều 79 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 17/2008/QH12 ngày 3/6/2008 quy định:

“2. Không được quy định hiệu lực trở về trước đối với các trường hợp sau đây:

a) Quy định trách nhiệm pháp lý mới đối với hành vi mà vào thời điểm thực hiện hành vi đó pháp luật không quy định trách nhiệm pháp lý.

b) Quy định trách nhiệm pháp lý nặng hơn.”

Tại điểm d khoản 1 Điều 11 Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2010 và Nghị định số 04/2014/NĐ-CP ngày 17 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ quy định về hoá đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ quy định về đối tượng mua hoá đơn của cơ quan thuế:

1. Cơ quan thuế bán hoá đơn cho các đối tượng sau:

...

đ) Doanh nghiệp đang sử dụng hóa đơn tự in, đặt in có hành vi vi phạm về hóa đơn bị xử lý vi phạm hành chính về hành vi trốn thuế, gian lận thuế.

Doanh nghiệp hướng dẫn tại điểm d, đ khoản này mua hoá đơn của cơ quan thuế trong thời gian 12 tháng. Hết thời gian 12 tháng, căn cứ tình hình sử dụng hoá đơn, việc kê khai, nộp thuế của doanh nghiệp và đề nghị của doanh nghiệp, trong thời hạn 5 ngày làm việc, cơ quan thuế có văn bản thông báo doanh nghiệp chuyển sang tự tạo hoá đơn để sử dụng hoặc tiếp tục mua hóa đơn của cơ quan thuế nếu không đáp ứng điều kiện tự in hoặc đặt in hóa đơn (mẫu số 3.15 Phụ lục 3 ban hành kèm theo Thông tư này).”

Tại khoản 3 Điều 11 và Điều 32 Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 của Bộ Tài chính quy định:

“3. Doanh nghiệp đang sử dụng hóa đơn tự in, đặt in có hành vi vi phạm về hóa đơn tại điểm đ khoản 1 Điều này là doanh nghiệp cố ý hoặc có chủ ý sử dụng hóa đơn bất hợp pháp hoặc sử dụng bất hợp pháp hoá đơn để trốn thuế, gian lận thuế và bị xử lý vi phạm hành chính đối với hành vi trốn thuế, gian lận thuế; doanh nghiệp được cơ quan có liên quan (Kiểm toán Nhà nước, Thanh tra Chính phủ, Công an và các cơ quan liên quan theo quy định của pháp luật) thông báo cho cơ quan Thuế nơi doanh nghiệp đóng trụ sở về việc có hành vi trốn thuế, gian lận thuế.

Thời điểm không được sử dụng hóa đơn tự in, đặt in của doanh nghiệp được tính từ ngày Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trốn thuế, gian lận thuế có hiệu lực thi hành. Khi ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trốn thuế, gian lận thuế, cơ quan thuế ghi rõ tại Quyết định xử phạt thời điểm doanh nghiệp không được sử dụng hóa đơn tự in, đặt in mà phải chuyển sang mua hóa đơn của cơ quan thuế.”

“1. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày **01 tháng 6 năm 2014**. Bãi bỏ Thông tư số 64/2013/TT-BTC ngày 15/5/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 của Chính phủ quy định về hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ. Các nội dung hướng dẫn về hoá đơn tại các văn bản trước đây trái với Thông tư này đều bãi bỏ. Các văn bản hướng dẫn khác về hóa đơn không trái với Thông tư này vẫn còn hiệu lực thi hành.”

Căn cứ quy định nêu trên, trường hợp doanh nghiệp đang sử dụng hoá đơn tự in, đặt in có hành vi vi phạm về hoá đơn bị xử lý vi phạm hành chính về hành vi trốn thuế, gian lận thuế phải chuyển sang mua hoá đơn của cơ quan thuế hướng dẫn này áp dụng đối với hành vi vi phạm từ ngày 1/6/2014, ngày Thông tư số 39/2014/TT-BTC có hiệu lực thi hành. Riêng đối với các doanh nghiệp kinh doanh ngành ngân hàng, bưu chính viễn thông, điện, nước sử dụng hoá đơn đặc thù, bị xử lý vi phạm hành chính về hành vi trốn thuế, gian lận thuế đơn vị này vẫn được sử dụng hoá đơn tự in, đặt in đặc thù mà không phải chuyển sang mua hoá đơn của cơ quan thuế. Đồng thời, cơ quan thuế thực hiện quản lý chặt chẽ, định kỳ thực hiện kiểm tra, thanh tra việc chấp hành quy định pháp luật về thuế theo quy định.

Tổng cục Thuế trả lời Cục Thuế biết./. *12/04*

Nơi nhận: *1*

- Như trên;
- Vụ PC (BTC);
- Vụ PC, Vụ TVQT (TCT);
- Website Tổng cục Thuế;
- Lưu: VT, CS(3b).*40*

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



12/04 Anh Tuấn